TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN Đ** **TP. H** _____	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc _____
Số: 07/2024/QĐST-HNGĐ	H, ngày 04 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Đ

Căn cứ Điều 212; 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1202/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2023 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm người yêu cầu:

- Chị Trần Thị Thanh T, sinh năm 1993; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 11 ngách 48/100 Tây S, phường Q, quận Đ, TP H;

- Anh Đoàn Mạnh S, sinh năm 1991; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Số 11 ngách 48/100 Tây S, phường Q, quận Đ, TP H;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về tình cảm: Chị Trần Thị Thanh T và anh Đoàn Mạnh S kết hôn tự nguyện, có đăng ký ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại UBND phường V, TP H, tỉnh H. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chung sống không hạnh phúc. Anh, Chị cùng thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Chị T và anh S có một con chung là Đoàn Ngọc Bảo M, sinh ngày 09/10/2021. Anh, chị đã thỏa thuận được với nhau về người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung (động sản, bất động sản), nợ chung: Anh, chị tự nguyện không yêu cầu giải quyết. Nên Tòa án không xem xét.

4. Về lệ phí ly hôn: Chị T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành; không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về tình cảm: Chị Trần Thị Thanh T và anh Đoàn Mạnh S cùng thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Trần Thị Thanh T và anh Đoàn Mạnh S có một con chung là Đoàn Ngọc Bảo M, sinh ngày 09/10/2021. Giao anh S trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chị T cấp dưỡng nuôi con chung là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng)/tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện kể từ tháng 01/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế.

Chị T có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

1.3. Về tài sản chung (động sản, bất động sản), nợ chung: Anh, chị tự nguyện không yêu cầu giải quyết. Nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về lệ phí ly hôn: Chị Trần Thị Thanh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn, đã nộp theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 00000871610 ngày 27/12/2023, đơn vị nhận tiền: Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ, thành phố H;

2. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND quận Đ;
- Chi cục THADS quận Đ;
- TAND Tp. H;
- UBND nơi cấp Giấy ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Công Xây